

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 62/HALICO/2019

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY CỔ PHẦN CỒN RƯỢU HÀ NỘI**

Địa chỉ: 94 LÒ ĐÚC, PHƯỜNG PHẠM ĐÌNH HỒ, QUẬN HAI BÀ TRUNG,
TP. HÀ NỘI

Địa chỉ nơi sản xuất: KCN YÊN PHONG, XÃ LONG CHÂU, HUYỆN YÊN
PHONG, TỈNH BẮC NINH

Điện thoại: 824.39763763

Fax: 824.39783575

Di động: 0984258798

E-mail: hiennm@halico.com.vn

Mã số doanh nghiệp: 0100102245

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **RƯỢU VODKA NẾP CÁI HOA VÀNG 29,5% VOL**

2. Thành phần: Cồn thực phẩm (chưng cất từ gạo Nếp cái hoa vàng lên men), nước
đã qua xử lý

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: Không có hạn sử dụng

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì: Đóng chai thủy tinh 500ml, 300ml

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm: KCN Yên Phong, Long Châu, Yên
Phong, tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam



III. Mẫu nhãn sản phẩm

NHÃN THÂN



NHÃN PHỤ



IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

Các chỉ tiêu chất lượng theo quy chuẩn kỹ thuật: QCVN 6-3:2010/BYT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống có cồn

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Hàm lượng Ethanol ở 20°C	%V/V	29,5 ± 1
2	Hàm lượng Methanol	mg/L ethanol 100°	≤ 100

Các chỉ tiêu an toàn theo QĐ 46/2007/BYT

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Chì (Pb)	mg/L	0,5

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hà Nội, ngày 26 tháng 12 năm 2019.

GIÁM ĐỐC CÔNG TY



Trần Hậu Cường



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Số/No.: 19.12.16.719

1. Tên mẫu/Name of sample : RƯỢU VODKA NẾP CÁI HOA VÀNG 29.5% Vol
2. Tên/địa chỉ khách hàng : Công ty cổ phần cồn rượu Hà Nội
Name/Address of customer 94 Lò Đức, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.
3. Mô tả mẫu/Sample description : /
4. Ngày nhận mẫu/ Date of receiving sample : 16/12/2019
5. Người lấy/gửi mẫu/ The personnel performing/sending sample(s) : Khách hàng tự gửi mẫu/ By customer
6. Ngày thực hiện thử nghiệm/The dates of testing activities : 16/12/2019 - 24/12/2019
7. Kết quả thử nghiệm/Test results

TT No.	Tên chỉ tiêu Characteristic	Phương pháp thử Test method	Đơn vị Unit	Kết quả Result	Giới hạn cho phép Regular limit
1	Trạng thái cảm quan Sensory properties	TCVN 8007:2009	/	Sản phẩm dạng lỏng trong, không màu, mùi thơm, vị đặc trưng	TCVN 7043:2013
2	Độ cồn/ Ethanol (20°C) *	TCVN 8008:2009	% V	29,5	TCVN 7043:2013 tự công bố
3	Acetaldehyde	GC-FID	mg/L ethanol 100°	Không phát hiện (< 1,0)	TCVN 7043:2013 ≤ 5,0
4	Methanol *	TCVN 8010:2009 GC-FID	mg/L ethanol 100°	Không phát hiện (< 20,0)	TCVN 7043:2013 ≤ 100,0
5	Furfural	GC-FID	mg/L	Không phát hiện (< 20,0)	
6	Rượu bậc cao/ Higher alcohol: Metyl-2 propanol-1	TCVN 8011:2009 GC-FID	mg/L ethanol 100°	Không phát hiện (< 1,0)	TCVN 7043:2013 ≤ 5,0
7	Rượu bậc cao/ Higher alcohol: Iso-amyllic	TCVN 8011:2009 GC-FID	mg/L ethanol 100°	Không phát hiện (< 1,0)	
8	Chì/ Lead (Pb)	TCVN 7929:2008	mg/L	Không phát hiện (< 0,01)	46/2007/QĐ-BYT ≤ 0,5

Hà Nội, ngày 24 tháng 12 năm 2019/ Hanoi, December 24, 2019

PHÒNG KIỂM NGHIỆM
LABORATORY

KHOA XÉT NGHIỆM
CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH, THĂM DÒ CHỨC NĂNG
DEPARTMENT OF IMAGING, DIAGNOSTICS AND TESTING

KT. GIÁM ĐỐC
DIRECTOR

ThS. Nguyễn Thành Trung

Bs. Nguyễn Mạnh Hùng



PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Kiều Anh

1. (*) là chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025/ (*) Characteristic recognized by ISO/IEC 17025
2. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/Test result(s) are valid for the submitted sample(s) only.
3. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội/
The test report must not be reproduced wholly or partly without the written approval of Hanoi Center for Disease Control.
4. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
5. Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn 05 ngày kể từ ngày trả kết quả/
Claims will not be accepted if there is no sample in storage, or more than 5 days after issuing the test result(s).
6. Phiếu kết quả này được làm thành 02 bản: 01 bản trả cho khách hàng; 01 bản lưu tại Khoa Xét Nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng/
This test result is printed in 02 copies: 01 copy is provided to the customer, the other copy is stored at the Department of Imaging, Diagnostics and Testing.